

Số:01/2023/QĐST-DS

Nho Quan, ngày 01 tháng 3 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng: - Điều 357, Điều 463, Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự;

- Điều 12; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 21/2022/TLST-DS ngày 01 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Kh, sinh năm 1946.

Địa chỉ: Thôn S, xã H, huyện L, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Anh Phạm Văn Th, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn L, xã L, huyện Q, tỉnh Ninh Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Phạm Văn Th nợ bà Phạm Thị Kh 02 khoản gồm:

- Tiền góp mua chung xe ô tô là 176.000.000đ (Một trăm bảy mươi sáu triệu đồng).

- Tiền vay trực tiếp là 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng).

Tổng số tiền anh Phạm Văn Th còn nợ của bà Phạm Thị Kh là 256.000.000đ (Hai trăm năm mươi sáu triệu đồng).

2.2. Anh Phạm Văn Th phải trả cho bà Phạm Thị Kh số tiền nợ 256.000.000đ (Hai trăm năm mươi sáu triệu đồng) cụ thể như sau:

- Ngày 03/5/2023, anh Th trả cho bà Kh số tiền 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng).

- Ngày 28/12/2023, anh Th trả cho bà Kh số tiền 56.000.000đ (Năm mươi sáu triệu đồng).

2.3. Đến thời điểm trả nợ, anh Th không trả đủ số tiền như đã thỏa thuận thì hằng tháng anh Th còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải Th toán theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Phạm Văn Th chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.200.000đ (Ba triệu hai trăm nghìn đồng). Bà Phạm Thị Kh là người cao tuổi, được miễn án phí dân sự sơ thẩm 3.200.000đ (Ba triệu hai trăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB;
- VKSND huyện NQ;
- THADS huyện NQ;
- Dương sự;
- Lưu HS./.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

NGUYỄN ANH TUẤN